

Số: 453/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 17 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2021; Về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2021/HNST ngày 20 tháng 01 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản hoà thỏa thuận thuận tình ly hôn, thỏa thuận con chung và tài sản chung ngày 09 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Xuân Th, sinh năm 1968;

Bị đơn: Bà Phan Thị Tuyết M, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: Đường A, Phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Xuân Th và bà Phan Thị Tuyết M thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 47/1994 quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường C, Huyện D, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/7/1994 chấm dứt hiệu lực từ ngày 17/3/2021.

- Về việc nuôi con: có 02 (hai) con chung tên Hoàng Th, sinh ngày 10/4/1996 và Hoàng Phan Xuân Ng, sinh ngày 25/11/2001; Các con đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Hoàng Xuân Th tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí, án phí mà ông Th đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0028363 do Chi cục thi hành án thành phố Thủ Đức lập ngày 20/01/2021. Hoàn lại cho ông Th số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS tp. Thủ Đức;
- VKSND tp. Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân Phường C, Huyện D, Tp. HCM;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án(Tường).

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Yến